

Số: 572/2025/QĐST-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211 và khoản 1 Điều 212 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2025, về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 1262/2025/TLST- DS ngày 23 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP C;

Trụ sở: A T, phường C, quận H, Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ liên hệ: 366 T, phường A, quận T (cũ), nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Phan Thị Ánh P;

Bị đơn:

- Ông Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1988;

- Bà Vũ Thị N, sinh năm 1990;

Cùng địa chỉ: F đường số F, khu phố E, phường L, thành phố T (cũ), nay là phường L, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự như sau:

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP C có bà Phan Thị Ánh P là đại diện theo ủy quyền và bị đơn ông Nguyễn Mạnh T, bà Vũ Thị N cùng thống nhất thoả thuận như sau:

Ông Nguyễn Mạnh T và bà Vũ Thị N còn nợ Ngân hàng số tiền là 8.748.913.272 đồng (Bằng chữ: Tám tỷ bảy trăm bốn mươi tám triệu chín trăm mười ba nghìn hai trăm bảy mươi hai đồng), trong đó:

+ Nợ gốc là 8,125,670,000 đồng (Bằng chữ: Tám tỷ một trăm hai mươi lăm triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng).

+ Nợ lãi là 604,171,471 đồng (Bằng chữ: Sáu trăm lẻ bốn triệu một trăm bảy mươi một nghìn bốn trăm bảy mươi một đồng).

+ Nợ lãi phạt là 19,071,801 đồng (Bằng chữ: Mười chín triệu không trăm bảy mươi một nghìn tám trăm lẻ một đồng).

Các bên cùng thống nhất ông Nguyễn Mạnh T và bà Vũ Thị N có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP C toàn bộ số tiền nêu trên trong thời hạn kể từ ngày có quyết định có hiệu lực pháp luật của Tòa án cho đến hết ngày 30 tháng 10 năm 2025.

Kể từ ngày 31/10/2025 tiền lãi sẽ tiếp tục phát sinh trên số tiền nợ gốc chưa hoàn trả theo mức lãi suất nợ quá hạn được quy định trong Hợp đồng cho vay số 24.149/2024-HĐCV/NHCT944-PBL ngày 25/06/2024 cho đến khi thi hành án xong.

Trường hợp ông Nguyễn Mạnh T và bà Vũ Thị N thanh toán đủ số nợ nêu trên mà không phải thực hiện việc phát mại tài sản của ông Nguyễn Mạnh T và bà Vũ Thị N thì Ngân hàng TMCP C có trách nhiệm thực hiện thủ tục xóa thế chấp và trả lại tài liệu đã nhận của ông T, bà N bao gồm: Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành: BY523568, số vào sổ cấp GCN: CS02383 do Sở TN&MT Tỉnh Đ, cấp ngày 17 tháng 03 năm 2015; ghi nhận người sử dụng là Ông Nguyễn Mạnh T – Bà Vũ Thị N ngày 21/05/2024.

Trong trường hợp ông Nguyễn Mạnh T và bà Vũ Thị N không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP C được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mại tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất là thửa đất số 134, tờ bản đồ số 28, xã P, huyện L (cũ), nay là xã P, tỉnh Đồng Nai theo GCN Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành: BY523568, số vào sổ cấp GCN: CS02383 do Sở TN&MT Tỉnh Đ, cấp ngày 17 tháng 03 năm 2015 để thu hồi nợ.

Trường hợp sau khi phát mại mà giá trị tài sản phát mại lớn hơn số nợ ông Nguyễn Mạnh T và bà Vũ Thị N còn phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP C thì ông Nguyễn Mạnh T và bà Vũ Thị N được quyền hưởng giá trị chênh lệch lớn hơn này. Trường hợp sau khi phát mại mà giá trị tài sản phát mại nhỏ hơn số nợ ông Nguyễn Mạnh T và bà Vũ Thị N còn phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP C thì ông Nguyễn Mạnh T và bà Vũ Thị N có trách nhiệm thanh toán nốt số nợ còn lại.

Các bên thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Chi phí tố tụng: Ông Nguyễn Mạnh T và bà Vũ Thị N phải chịu 10.000.000 (Mười triệu) đồng theo Phiếu thu số 102 ngày 27/8/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn Mạnh T và bà Vũ Thị N phải có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng TMCP C.

Về án phí hòa giải thành: Ông Nguyễn Mạnh T và bà Vũ Thị N phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 58.374.456 đồng (Năm mươi triệu, ba trăm bảy mươi tư nghìn, bốn trăm năm mươi sáu) đồng. H lại số tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng TMCP C đã nộp là 58.142.510 đồng (Năm mươi tám triệu, một trăm bốn mươi hai nghìn, năm trăm mười) đồng theo biên lai thu có ký hiệu BLTU/25P, số 0000002 ngày 21 tháng 5 năm 2025 do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức lập ngày 21/5/2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 2- TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND TP Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Hải Yến